

Vài suy nghĩ về việc xây dựng thành phố Hồ Chí Minh văn minh – hiện đại

Nguyễn Thăng Long

Đề cập tới những quan điểm, tiêu chí về TP HCM văn minh hiện đại thì có rất nhiều góc độ và nội dung để xem xét. Nhân đây, tôi chỉ xin tham gia vài suy nghĩ về 2 vấn đề như sau:

Thứ nhất: cần phân định rõ mục đích và mục tiêu xây dựng TP. HCM văn minh hiện đại. Tôi nghĩ đây là vấn đề cốt lõi nhất, quán xuyên toàn bộ công tác xây dựng đề án, huy động nguồn lực, quản lý quá trình tổ chức xây dựng TP. HCM văn minh hiện đại.

Theo cá nhân tôi nghĩ, mục đích và mục tiêu xây dựng TP. HCM văn minh hiện đại là 2 nội dung không hoàn toàn đồng nhất. Bởi lẽ:

1. Mục đích là cái bản chất chi phối hành động, chi phối mục tiêu. Còn mục tiêu là những cái mốc (với những tiêu chí cụ thể có thể đo đếm được) cần phải phấn đấu đạt tới trong một không gian, khoảng thời gian và những điều kiện nhất định. Vì vậy, cần xác định rõ mục đích xây dựng TP. HCM văn minh hiện đại cho ai, vì ai? Thực tế hay xảy ra là: những người lãnh đạo; tổ chức thực hiện và quản lý điều hành việc xây dựng các chương trình, đề án, kế hoạch thường chạy theo đạt những tiêu chí, mục tiêu cụ thể của một chỉ thị cấp trên, của một Nghị quyết nào đó mà dẫn đến kết quả xa dần với mục đích cho ai, vì ai?

2. Có thể có người sẽ cho rằng: phân định giữa mục đích và mục tiêu xây dựng TP. HCM văn minh hiện đại là thừa. Bởi ta nói Đảng ta đại diện quyền lợi cho nhân dân; Nhà nước ta là của dân, do dân, vì dân thì đương nhiên xây dựng TP. HCM văn minh hiện đại là vì dân và dân sẽ được hưởng toàn bộ thành quả của văn minh hiện đại chứ còn ai vào đây nữa. Song, nếu thẳng thắn và câu thị mà nói thì:

- Đó là khẩu hiệu mà ta phấn đấu, là để tập hợp quần chúng. Nhưng từ sự lãnh đạo, quản lý điều hành của các cấp Trung ương đến địa phương trong cả nước và của Thành phố đã qua thì giữa mục tiêu, khẩu hiệu cho ai, vì ai với thực tế vẫn còn một khoảng cách không nhỏ chút nào.

- Và lại, bất kỳ một Đảng phái chính trị nào, khi giành được quyền lực Nhà nước – cầm quyền – thì đều có sở hữu về tư liệu sản xuất, về tài sản, về lợi ích của riêng mình. Lợi ích đó có thể phát triển đồng hành hoặc đến một giai đoạn nào đó thì không đồng hành cùng lợi ích nhân dân lao động. Sự thay đổi Đảng cầm quyền, chế độ chính trị của Nhà nước khối XHCN ở Đông Âu và ở nhiều nước khác minh chứng điều đó.

- Việc xây dựng một thành phố văn minh hiện đại đã được thực hiện thành công ở nhiều quốc gia không phải do Đảng cộng sản lãnh đạo hoặc do Nhà nước XHCN tổ chức thực hiện. Nhưng phải chăng những văn minh hiện đại đó đều thuộc về nhân dân và người dân những nơi đó được thụ hưởng nhiều nhất?

3. TP. HCM là sản phẩm, là tài sản, là lợi ích và là niềm tự hào của nhân dân Thành phố và của nhân dân cả nước. Do đó:

- Việc xây dựng TP. HCM văn minh hiện đại trước tiên phải nhằm mục đích đem lại lợi ích của nhân dân Thành phố, nhân dân cả nước. Mục đích xây dựng TP. HCM văn minh hiện đại không phải để nhằm: thực hiện Nghị quyết của Đảng hoặc vì thành tích của của những ê kíp lãnh đạo Thành phố hoặc vì mục đích nhằm không thua kém các nước trong khu vực.

- Sự nghiệp xây dựng TP. HCM văn minh hiện đại chủ yếu là do nhân dân Thành phố với sự góp sức của nhân dân cả nước và của bạn bè quốc tế mới có khả năng thành công. Còn

sự lãnh đạo của Đảng, tổ chức quản lý thực hiện của Nhà nước là quan trọng. Vì thế, lực lượng các tầng lớp nhân dân Thành phố sẽ là lực lượng quyết định mức độ văn minh hiện đại của TP.HCM trong tương lai.

- Ở đất nước ta trong giai đoạn xây dựng công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế hiện nay phải thực hiện được khẩu hiệu: dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Khẩu hiệu này thể hiện quan điểm của Đảng, nguyện vọng của tuyệt đại đa số nhân dân ta và có khả năng huy động được rất cao sức mạnh tinh thần, vật chất của người dân Việt Nam (kể cả người Việt nam sống ở nước ngoài) trong công cuộc đổi mới hiện nay và xây dựng đất nước trong tương lai. Nhưng nếu người dân không được hưởng (hoặc hưởng chẳng bao nhiêu) thì khó có thể khơi dậy nguồn lực vật chất và tinh thần của nhân dân.

4. Có thể cái mốc văn minh hiện đại theo những tiêu chí nào đó sẽ được đạt tới, nhưng cái văn minh hiện đại đại thuộc về ai, cho ai và thực tế người dân bình thường được thụ hưởng tới mức nào là vấn đề cốt lõi đầu tiên cần được đặt ra khi lập đề án xây dựng TP. HCM văn minh hiện đại.

Tôi nghĩ, 3 vấn đề mục đích, lực lượng, khẩu hiệu mục tiêu nói trên chính là cơ sở làm nên sự văn minh hiện đại của TP. HCM có sự khác biệt so với nhiều thành phố văn minh hiện đại các nước khác (mặc dù những tiêu chí để đánh giá văn minh hiện đại có rất nhiều điểm giống nhau).

Thứ hai: Cần làm rõ quan điểm, giới hạn văn minh hiện đại của TP.HCM là như thế nào? đến đâu? những nội dung mang tính nền tảng sơ sở tạo nên văn minh, hiện đại trong một giai đoạn phát triển cụ thể, với sự so sánh quốc tế trong cùng giai đoạn phát triển ấy.

Văn minh, hiện đại đều là những quan niệm thuộc phạm trù xã hội, có tính lịch sử, tồn tại trong một không gian nhất định, trong một thời gian nhất định, trong những điều kiện và sự so sánh nhất định. Mỗi nền văn minh, hiện đại cụ thể đều có thể bị suy tàn hoặc mất đi. Vì thế, việc xây dựng TP. HCM văn minh hiện đại không thể không xác định những nội dung có mức giới hạn: văn minh hiện đại trong giai đoạn công nghiệp hóa hay hiện đại hóa; cả nội và ngoại thành hay chỉ trong nội thành của Thành phố; so sánh với ai trong cùng bối cảnh và cùng thời điểm. Nền tảng cơ sở để tạo nên văn minh, hiện đại của Thành phố là những gì? Làm rõ những vấn đề này có thể sẽ giúp chúng ta đỡ mắc sai lầm và tốn kém trong quá trình xây dựng đề án và tổ chức thực hiện chủ trương này.

Trong bài viết này, tôi chỉ xin đề cập một vài điểm nhỏ về: quan điểm, nội dung lớn xây dựng TP HCM văn minh hiện đại liên quan đến hạ tầng cơ sở kinh tế xã hội và kiến trúc thượng tầng của Thành phố; trong giai đoạn Thành phố tiến đến xã hội công nghiệp.

Văn minh là một phạm trù xã hội về sự phát triển một nền văn hóa của một dân tộc, một địa phương v.v... Nó được hình thành, phát triển qua nhiều thế hệ và đến một giai đoạn nhất định thì tích tụ thành một nơi có trình độ văn minh hơn so với nơi khác trong khu vực, trong cùng một giai đoạn lịch sử và để lại những giá trị nhất định cho các thế hệ sau. Trong đó, hoặc là văn minh hơn những nơi khác một cách toàn diện về kinh tế, xã hội, khoa học kỹ thuật hoặc chỉ văn minh hơn về một lĩnh vực sản xuất, khoa học kỹ thuật, kiến trúc v.v... cụ thể nào đó. Như vậy, để có TP HCM văn minh, phải chăng ít nhất cũng phải xây dựng được một nền tảng xã hội văn minh. Theo thiên nghĩ của tôi, có lẽ cũng cần xem xét một số nội dung sau:

1. Thời đại hiện nay là thời đại công nghiệp hóa với trình độ cao ở tất cả các lĩnh vực đời sống của xã hội. Những nơi đã đạt trình độ phát triển công nghiệp hóa các lĩnh vực hoạt động của xã hội thì phải tiến tới hiện đại hóa và khoa học hóa các lĩnh vực hoạt động của xã hội (chứ không chỉ riêng về công nghiệp). Những nơi chưa phát triển đến trình độ công nghiệp hóa các lĩnh vực hoạt động của xã hội thì phải thực hiện công nghiệp hóa rồi mới tiến đến hiện đại hóa, khoa học hóa. Việc biến đổi Thành phố HCM từ một thành phố chưa thật sự đạt được là một thành phố công nghiệp hóa (có thể chỉ mới đạt một phần ở nội thị và trên một số

lĩnh vực nào đó) để trở thành một thành phố công nghiệp hóa ở trình độ hiện đại là cả một quá trình điều chỉnh, phát triển các mặt kinh tế, chính trị, xã hội, nếp sống của cả cộng đồng dân cư và các cấp chính quyền của Thành phố. Quá trình đó khó có thể hoàn thành trong vài năm hoặc mười năm. Trong đó, việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế và phát triển lực lượng sản xuất (LLSX) từ trình độ công nghiệp lên trình độ đại công nghiệp mang ý nghĩa là một yếu tố nền tảng quyết định. Do đó xây dựng Thành phố văn minh hiện đại trong giai đoạn hiện nay phải chăng là xây dựng nền văn minh của thời đại đại công nghiệp. Phải công nghiệp hóa được các loại LLSX của mình, rồi mới hiện đại hóa các loại LLSX đó ở trình độ cao (cả về tính chất xã hội hóa và trình độ khoa học, kỹ thuật, công nghệ). Mặt khác, phải làm được vai trò đầu mối thu hút được nhiều tập đoàn sản xuất, thương mại, tài chính, dịch vụ, cơ sở khoa học kỹ thuật lớn, đa quốc gia trong nước và nước ngoài có trình độ văn minh có thể so sánh ngang bằng hoặc cao hơn những thành phố được đánh giá là văn minh trong khu vực Đông Nam Á và Đông Á. TP HCM không thể được coi là văn minh hiện đại khi tập trung phần lớn LLSX là những cơ sở vừa và nhỏ, thâm dụng lao động, ô nhiễm, công nghệ cũ, giá trị gia tăng của sản phẩm thấp và năng suất lao động xã hội thấp, không có những trung tâm tài chính – tín dụng, khoa học kỹ thuật quốc tế lớn đặt “bản doanh” hoặc hoạt động tại Thành phố. Nếu trình độ phát triển của các loại LLSX nói chung của Thành phố chưa đạt trình độ công nghiệp hóa, chưa tiến tới hiện đại hóa thì chưa có cơ sở nền tảng tạo cho các lĩnh vực hoạt động khác và đời sống sinh hoạt xã hội của Thành phố phát triển đạt tới văn minh hiện đại. Vì thế, việc chuyển đổi các loại LLSX từ trình độ và cơ cấu: một bộ phận là công nghiệp, một bộ phận không nhỏ là tiểu thủ công nghiệp, phần lớn sản xuất nông nghiệp từ hộ gia đình với công cụ và phương thức sản xuất lạc hậu, phần lớn các loại cơ sở dịch vụ là nhỏ lẻ, phục vụ cho sinh hoạt v.v... sang đại công nghiệp để có thể tạo nên văn minh đại công nghiệp là một trong những nội dung có ý nghĩa quan trọng hàng đầu.

2. Quan hệ sản xuất (QHSX) được phát triển trong tư thế “Mở” để tạo điều kiện cho LLSX Thành phố phát triển với tốc độ nhanh và có khả năng cạnh tranh cao với LLSX của những nơi khác (như với Băng Cốc, Singapore, Hồng Kông ... chẳng hạn). QHSX của chúng ta trên bình diện toàn xã hội hiện nay vẫn đang còn trong quá trình chuyển đổi từ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp sang cơ chế thị trường. Đặc biệt trong đó: chế độ sở hữu tư liệu sản xuất (TLSX) và tài sản của xã hội còn tập trung rất lớn trong tay Chính quyền các cấp, trong tay một số ít các doanh nghiệp của Đảng, của Nhà nước (về danh nghĩa là tài sản của nhân dân, nhưng thực tế chưa hẳn như vậy); còn hạn chế nhiều thành phần tham dự (người nhập cư, việt kiều, ngoại kiều, người nước ngoài v.v...). Trong quan hệ quản lý, các cấp chính quyền còn can thiệp quá sâu, còn hình sự hóa quá nhiều hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và của người dân; rất nhiều công ty TNHH, công ty cổ phần với trình độ quản lý còn đang ở mức sơ khai (thậm chí quản lý theo kiểu cơ sở sản xuất nhỏ, kiểu công ty gia đình khép kín), thiếu bài bản và không ít nội dung chưa tuân thủ pháp luật. Phân phối lợi ích của doanh nghiệp, của xã hội còn nhiều bất hợp lý. Như giữa nội và ngoại thành (đặc biệt là nông dân), giữa người lao động trực tiếp với giới chức và trí thức, giữa người tại chỗ với người nhập cư v.v... thì chưa thể gọi là văn minh được. Xu hướng phát triển QHSX trong nhiều năm lại đây và sắp tới cho thấy: sự đan xen, kết hợp giữa nhiều thành phần sở hữu trong cùng một doanh nghiệp, một chương trình hay một địa bàn. Thí dụ: trong một doanh nghiệp có cổ phần của Nhà nước, của tư nhân, của tập thể, có vốn của trong nước và của cả nước ngoài. Từ đó, quan hệ về quản lý trong doanh nghiệp, trên bình diện xã hội cũng thay đổi lớn so với trước đây. Ai có tỷ lệ sở hữu cổ phần lớn hơn sẽ có nhiều thẩm quyền hơn. Mà quyền lực trong kinh tế thường gắn liền với quyền lực thực tế về quan hệ xã hội và quan hệ chính trị. Bên cạnh đó, không ít những tổ chức trong hệ thống chính trị của ta, nhưng cá nhân có quyền lực chính trị đang dùng cái quyền lực ấy tác động các khâu quản lý của doanh nghiệp để làm thay đổi khâu phân phối lợi ích có lợi cho mình v.v... và v.v... Do vậy, để Thành phố ta đạt tới văn minh trong thời đại đại công nghiệp và hội nhập không thể không điều chỉnh và xây dựng cái văn minh, cái hiện đại về QHSX xã hội của Thành phố. QHSX kém “Mở”, kém tính xã hội hóa thì khó phát huy được cao độ, tiềm năng, nguồn lực của nhân dân Thành phố, sức mạnh cả

nước và quốc tế trong quá trình thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Thành phố. Đây phải chăng là một nội dung cần phải tính đến để Thành phố đạt tới văn minh hiện đại.

3. Phải xây dựng được một nền dân chủ xã hội, công bằng thật sự trên nhiều mặt trong đời sống sinh hoạt xã hội của Thành phố. Nhất là về chính trị: thể hiện được Thành phố là của dân (nhân dân Thành phố thực sự có quyền quyết định các vấn đề lớn của Thành phố và thực sự có quyền lực đối với hoạt động của bộ máy công quyền và nhân sự chủ chốt các cấp Chính quyền của Thành phố). Tức là quyền lực chính trị phải thực sự thuộc về nhân dân Thành phố chứ không phải thuộc về các cấp ủy Đảng và các cấp Chính quyền của Thành phố. Đảng ta lãnh đạo giành chính quyền về cho nhân dân chứ không phải cho Đảng. Nhà nước thực hiện các hoạt động quản lý để phục vụ nhân dân chứ không phải để cai trị nhân dân. Đó là bản chất chính trị chế độ xã hội ta khác với bản chất chính trị của các chế độ xã hội khác. Chỉ khi thực sự thực hiện được dân chủ, công bằng trên bình diện xã hội thì mới thể hiện được cái bản chất ấy, mới có một xã hội văn minh. Khi cái dân chủ và cái công bằng xã hội còn nặng tính hình thức thì chưa thể có một xã hội gọi là văn minh. Từ năm 1930, cương lĩnh của Đảng ta chỉ rõ: phải lãnh đạo nhân dân ta làm 2 cuộc cách mạng dân tộc và dân chủ nhân dân. Trên thực tế, nước ta mới hoàn thành cách mạng giải phóng dân tộc và thực hiện nhiều cải cách về dân chủ chứ chưa thực sự làm cuộc cách mạng dân chủ như cương lĩnh đã nêu. Kết quả thực hiện cải cách dân chủ về chính trị, xã hội là rất lớn. Nhưng nếu thực thà nhìn lại thì dân chủ hình thức, dân chủ khẩu hiệu còn rất nặng. Trong nhiều mặt quan trọng của đời sống xã hội, tính dân chủ hình thức nặng hơn tính dân chủ thực tế. Thí dụ: việc nhân dân Thành phố lựa chọn, bầu cử người đại biểu của mình ở HĐND và UBND bầu cử UBND các cấp, tuy dân đi bỏ phiếu, nhưng sự lựa chọn đó không hẳn là ý dân. Nhân tài (cả nhân phẩm và tài năng) ở Thành phố ta không thiếu, nhưng nhân tài trong bộ máy công quyền Thành phố thì quá thiếu. HĐND (người đại diện quyền lực của nhân dân) có bao nhiêu thực quyền trong việc tổ chức bộ máy, quyết định nhân sự, trong việc giám sát hoạt động của bộ máy và công chức UBND cùng cấp v.v... Cùng cách tổ chức, làm việc của cơ quan công quyền, thái độ của công chức Nhà nước từ Thành phố đến phường, xã đối với nhân dân cũng là một nội dung thể hiện mức độ dân chủ và trình độ văn minh. Trong chế độ ta, nếu các tổ chức hưởng lương từ ngân sách Nhà nước mà hoạt động chưa thật sự thể hiện là “của dân, do dân, vì dân” thì đây vẫn là một khẩu hiệu mang nặng tính dân chủ hình thức. Chúng ta không gọi xã hội tư bản là dân chủ, là văn minh; chưa gọi những thành phố với nhiều nhà cao chọc trời nhưng còn đầy rẫy sự nghèo khó, thiếu dân chủ là văn minh thì cái chưa có ấy chúng ta phải xây dựng. Đó có phải là một nội dung của văn minh đại công nghiệp mang tính nhân văn, mang tính bản chất của xã hội ta khác với thành phố văn minh của nhiều nước khác không? Đây là vấn đề rất nhạy cảm và cũng là chỗ dễ nhận thấy nhất về sự văn minh của một quốc gia, một địa phương.

4. Người dân Thành phố phải tự xây dựng có thái độ ứng xử và có nếp sống văn minh. Trước hết là thái độ ứng xử và nếp sống văn minh công cộng, trong công việc, trong cộng đồng của mình đang sống. Để làm được điều đó cần phải có sự điều chỉnh, bổ sung các quy định pháp luật, các quy tắc, tập quán xã hội chưa phù hợp, đồng thời phải nâng cao được trình độ dân trí, ý thức, thói quen của người dân. Giả sử, nếu đến năm 2020 Thành phố đạt tới mức công nghiệp hóa và cả hiện đại hóa mà vẫn còn phổ biến tình trạng thái độ ứng xử ở các cơ quan công quyền đối với người dân là “xin – cho”, “dạ dạ, vâng vâng”; người dân cứ lấn chiếm lòng lề đường, chạy xe lấn tuyến, vượt đèn đỏ, phóng uế, xả rác bừa bãi v.v... thì chắc chưa thể gọi Thành phố là văn minh được.

5. Văn minh của TP. HCM không thể thiếu nội dung văn hóa đặc trưng riêng của mình. Phạm trù văn hóa rất rộng, bao hàm tất cả mọi lĩnh vực hoạt động của một địa phương. Di sản văn hóa và truyền thống của cộng đồng dân tộc Việt Nam vô cùng nhiều. Nhưng những di sản văn hóa, truyền thống nào là nét đặc trưng của riêng TP. HCM để người dân Thành phố có quyền tự hào, có thể phát triển và truyền bá. Và người nơi khác, người nước ngoài đến Thành phố có thể cảm thụ được cái tinh túy, cái văn minh văn hóa chỉ có (ít ra là nổi trội) ở TP HCM. Tuy vậy, những di sản văn hóa, truyền thống, lễ hội, phong tục, tập quán, tâm linh của

cộng đồng các dân tộc, các tôn giáo, cộng đồng dân cư trên địa bàn Thành phố không phải tất cả đều là tiên bộ, phù hợp với nền văn minh đại công nghiệp trong thời buổi hội nhập quốc tế. Do đó, việc: tổng kết, xem xét lựa chọn để tổ chức lại, điều chỉnh bổ sung và đầu tư củng cố, phát triển những nội dung, hình thức mới cho phù hợp với nền đại công nghiệp là một việc mà cả nhân dân và Chính quyền Thành phố cùng làm. Ví dụ: xây dựng được hệ thống lý luận về triết học, kinh tế học, chính trị học, xã hội học đặc trưng của Việt Nam trong cái nền tảng văn hóa Phương Đông, để đưa vào giáo dục, vận dụng trong quá xây dựng, phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Thành phố. Hoặc việc bảo tồn và phát triển loại hình âm nhạc cải lương là nét đặc trưng riêng của Nam bộ, mà TP HCM là nơi quy tụ sự phát triển của loại hình nghệ thuật này v.v...

Rõ ràng, để đạt tới một thành phố văn minh, không phải chỉ có nhiều đại lộ, nhiều cao ốc, nhiều siêu thị ... thì thành phố sẽ là văn minh (như Phố Đông của Thượng Hải, dù có hàng nghìn tòa cao ốc, kinh tế phát triển nhanh như thế, nhưng đã được gọi là thành phố văn minh đầu). Tôi nghĩ, để một thành phố, một địa phương đạt trình độ phát triển văn minh hiện đại thì chỉ ít cái nội dung ấy cũng phải được thể hiện ở các lĩnh vực: LLSX và QHSX; quy hoạch phát triển mặt bằng, không gian, địa tầng và hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật; khoa học kỹ thuật; hệ thống các quy tắc vận hành trong xã hội; hệ thống các công trình, dịch vụ phúc lợi công cộng; mức sống và điều kiện phát triển mức sống của người dân; thái độ ứng xử và hiệu năng của bộ máy công quyền với người dân; mức độ thực hiện dân chủ và quyền lực của nhân dân; ý thức cộng đồng, văn hóa ứng xử trong cuộc sống đời thường của người dân; đặc trưng văn hóa, truyền thống riêng của Thành phố được thể hiện trong các cộng đồng dân tộc, tôn giáo, cư dân của Thành phố. Dĩ nhiên còn nhiều nội dung khác nữa.

Nói như vậy để ít nhất cũng có thể thấy: xây dựng TP. HCM văn minh hiện đại là làm chuyển biến mọi mặt hoạt động của đời sống nhân dân Thành phố; để đạt tới văn minh phải trên cơ sở nền tảng phát triển cả hạ tầng cơ sở và kiến trúc thượng tầng của Thành phố; vì lợi ích của cả cộng đồng cư dân Thành phố. Nhân dân Thành phố chính là lực lượng quyết định mức độ thành công của chủ trương này. Xây dựng TP. HCM văn minh hiện đại là một chủ trương hợp lòng dân. Nhưng tôi mạnh dạn xin đề nghị: lãnh đạo, chính quyền, các nhà hoạch định định hướng phát triển của Thành phố cố gắng tránh sự áp đặt quan điểm, nội dung các tiêu chí và thời hạn hoàn thành mục tiêu văn minh hiện đại của Thành phố theo lệnh trên hoặc theo quyền lực hiện có của mình. Thực tế của cả nước và Thành phố đã thấm đẫm những bài học lãng phí sức dân, thậm chí còn tạo nên sự thống khổ của một bộ phận không nhỏ trong nhân dân vì sự áp đặt ấy. TP. HCM là tài sản của nhân dân Thành phố và nhân dân cả nước chứ không phải của riêng Đảng bộ, của Chính quyền Thành phố. Rất hoan nghênh lãnh đạo Thành phố nếu tổ chức những đợt lấy ý kiến rộng rãi của các tầng lớp nhân dân, chắc chắn sẽ có những lời giải hay và nhân lên tinh thần của người dân Thành phố trong quá trình thực hiện xây dựng TP. HCM văn minh hiện đại trong tương lai.

Trên đây chỉ là vài suy nghĩ của một cư dân được phép bày tỏ. Chỉ có một mục đích thẳng thắn đóng góp để quý vị tham khảo. Không có động cơ lợi dụng nói xấu, bất mãn. Có thể chưa hợp với quan niệm của lãnh đạo, của bộ phận chủ trì xây dựng đề án hoặc có những điều “phạm húy”. Không tránh khỏi khiếm khuyết. Mong được thông cảm và chia sẻ.